**81. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Lĩnh vực Tôn giáo**  |
| **Thẩm quyền giải quyết** | Ủy Ban nhân dân các xã, phường, thị trấn |
| **Trình tự thực hiện** | Tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã gửi văn bản thông báo về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện** | Gửi văn bản thông báo trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến.Văn bản thông báo phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản thông báo được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến. |
| **Thành phần hồ sơ** | - Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có).- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). |
| **Thời hạn giải quyết** | Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Kết quả thực hiện** | Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tiếp nhận thông báo.Văn bản thông báo được lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. |
| **Cơ quan thực hiện** | Ủy ban nhân dân cấp xã  |
| **Đối tượng thực hiện** |  Tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã. |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm hoặc danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung [(Mẫu B30, Phụ lục Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017).](https://www.moha.gov.vn/DATA/DOCUMENT/2018/04/Dich%20vu%20c%C3%B4ng/M%E1%BA%ABu%20B30.docx) |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện** | - Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được chấp thuận, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã có trách nhiệm gửi văn bản thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã.- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã trước ngày Luật có hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã.- Việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm chỉ thực hiện một lần. Đối với các hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo thì người đại diện tổ chức có trách nhiệm gửi văn bản thông báo bổ sung đến Ủy ban nhân dân cấp xã. |
| **Căn cứ pháp lý** | - [Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).](https://www.moha.gov.vn/DATA/DOCUMENT/2018/04/Dich%20vu%20c%C3%B4ng/Luatso02_2016_QH14.pdf)- [Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.](https://www.moha.gov.vn/DATA/DOCUMENT/2018/04/Dich%20vu%20c%C3%B4ng/Nghi-dinh-162-2017-Nd-CP.pdf) |

**\* Mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Mẫu B30

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*...(1)…, ngày……tháng……năm……*

**THÔNG BÁO**

**Danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm**

**hoặc danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: ……….(2)……….

Tên tổ chức (chữ in hoa):…….………………… (3)……………………....

Trụ sở:………..…………………………………………………………

**Thông báo danh mục hoạt động ...(4)... với các nội dung sau:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên các hoạt****động tôn giáo** | **Thời gian****tổ chức** | **Địa điểm diễn ra hoạt động tôn giáo** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |
| N |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  **TM. TỔ CHỨC (3)***(Chữ ký, dấu)* |

(1) Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(2) Cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương đối vớiviệc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều tỉnh; cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) củatổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã đối vớiviệc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.

(3) Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Hoạt động tôn giáo hằng năm hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung.